TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2021/DS-ST
Ngày: 02/12/2021
"*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị An

2. Bà Lâm Lệ Oanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên toà: bà Lâm Thanh Thủy.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2021/DS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2021 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/QĐXXST - DS, ngày 11 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị C, sinh năm 1952 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 2 ấp R xã T, thành phố H, tỉnh K.

**** Bị đơn***: Bà Nguyễn Thị Xuân T sinh năm 1971 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3 ấp R xã T, thành phố H, tỉnh K.

NHAÄN THAÁY;

Theo đơn khởi kiện ngày 06/5/2021, bản tự khai, lời khai tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phan Thị C trình bày:

Vào ngày 23/12/2019 (âm lịch) bà Phan Thị C có cho bà Nguyễn Thị Xuân T vay số tiền 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* thỏa thuận khi nào có tiền thì trả lại, lãi xuất 90.000đ/1 tháng, bà T đã đóng lãi cho bà C được 8 tháng x 90.000đ = 720.000đ từ khi vay, cho đến nay thì không đóng nữa.

Do bà T vi phạm thỏa thuận, bà C đã nhắc nhỡ đòi nợ nhiều lần nhưng cho đến

nay bà T vẫn chưa trả cho bà C số tiền trên mà còn chửi bới và xúc phạm bà C bằng những lời thô tục, bà T còn nói rằng bà có tiền nhưng cũng không trả cho bà C số tiền còn nợ. Bà C có gửi đơn đến tổ hòa giải của ấp R và được mời lên hòa giải nhưng bà T không chấp hành đến dự mà còn thách thức bà C đi thưa kiện.

Do đó bà C khởi kiện yêu cầu bà T phải trả số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Nay được biết bà T chỉ thừa nhận nợ 2.700.000đ do đó bà C chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Xuân T phải trả số tiền 2.700.000đ *(Hai triệu bảy trăm nghìn đồng),* không yêu cầu tính lãi. Số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* còn lại thì bà C rút đơn kiện không yêu cầu bà T trả nữa. Ngoài ra bà C không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Xuân T trình bày:

Khoảng tháng 7/2019 bà có vay bà C số tiền 3.000.000đ nhưng bà C chỉ đưa 2.700.000đ *(Hai triệu bảy trăm nghìn đồng)* còn 300.000đ bà C lấy tiền lời. Tiền lời hay bên thỏa thuận là 30.000đ/ 1 triệu/ 1 ngày. Bà T đóng từ tháng 7 đến tháng 11 âm lịch thì hết khả năng đóng lãi (khi đóng lãi cho bà C hai bên không có làm giấy tờ gì và cũng không có ai chứng kiến), còn tiền gốc thì chưa trả. Khi vay hai bên chỉ nói miệng với nhau chứ không lập văn bản giấy tờ gì.

Nay bà T thừa nhận còn nợ bà C số tiền 2.700.*000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng)*, và chỉ đồng ý trả góp cho bà C một ngày 5.000đ (*Năm ngàn đồng)* cho đến khi hết nợ nhưng bà C không đồng ý.

Tòa án đã triệu tập, thông báo các đương sự lên hòa giải nhiều lần nhưng bên bà Nguyễn Thị Xuân T cố tình vắng mặt, đồng thời có đơn xin xét xử vắng mặt, các bên vẫn giữ nguyên ý kiến của mình nên đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tỉnh Kiên Giang phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện còn lại của bà Phan Thị C, buộc bà Nguyễn Thị Xuân T phải trả cho bà C số tiền 2.700.000đ *(Hai triệu bảy trăm nghìn đồng)*. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện số tiền 300.000đ do bà C rút yêu cầu khởi kiện số tiền này.

XEÙT THAÁY;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội Đồng Xét Xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp "*Hợp đồng dân sự về vay tài sản*" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Việc giao dịch giữa hai bên đương sự được giao kết sau ngày 01/01/2017 nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[2] Bà Nguyễn Thị Xuân T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T theo quy định.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của bà C tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng vào 23/12/2019 (âm lịch) bà C có cho bà T vay số tiền 3.000.000đ nhưng các bên không có làm biên nhận, lãi xuất là 90.000đ/1 tháng. Bà T chỉ đóng được 8 tháng tiền lãi x 90.000đ/ 1 tháng = 720.000đ thì không đóng nữa. Nay bà T chỉ đồng ý trả cho bà Cơ số tiền 2.700.000đ thì bà C cũng đồng ý, ngoài ra bà C không yêu cầu gì khác.

Xét yêu cầu của bà C là có cơ sở chấp nhận bởi hai bên thống nhất được số tiền phải trả là 2.700.000đ, yêu cầu của bà C phù hợp với Điều 463, 466 Bộ Luật Dân Sự.

Điều 463 Bộ luật dân sự quy định*: "Hợp đồng vay tài sản là sự thoả thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tiền cho bên vay; Khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thoả thuận hoặc pháp luật có quy định"*.

Khoản 01 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định nghĩa vụ trả nợ của bên vay như sau: "Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác".

Thấy rằng, các bên đương sự không thống nhất được phương thức trả nợ, nguyên đơn thì yêu cầu bị đơn phải trả một lần hết số tiền 2.700.000đ còn nợ, nhưng phía bị đơn thì xin trả dần mỗi ngày 5.000đ *(Năm nghìn đồng)* cho đến khi hết nợ. Về số tiền lãi các bên không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Xét yêu cầu của bà T xin được trả cho bà C nhiều lần, mỗi ngày 5.000đồng *(Năm nghìn đồng)* cho đến khi hết số nợ nhưng bà C không đồng ý, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin được trả nhiều lần của bà T vì căn cứ vào điểm 1 phần III, thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của TANDTC – VKSNDTC – BTP- BTC hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản quy định *"Tòa án không tự*

ấn định trong bản án, quyết định thời điểm hoặc thời hạn bên có nghĩa vụ thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác". Do đó, phương thức trả nợ như thế nào là thuộc thẩm quyền của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

[4] Xét quan điểm và lời trình bày của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Xuân T bị buộc trả nợ nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định:

Vì các lẽ trên;

QUYEÁT ÑÒNH:

- Căn cứ điều 26, điều 35, điều 91, điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1./ Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị C đối với phần rút yêu cầu khởi kiện số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện còn lại của bà Phan Thị C .

Buộc bà Nguyễn Thị Xuân T có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị C số tiền 2.700.000đ *(Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí: Căn cứ vào điều 144, Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bà Nguyễn Thị Xuân T phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho bà Phan Thị C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0009384 ngày 07/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên tỉnh Kiên Giang.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/12/2021). Riêng người vắng mặt được quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên
- Chi cục Thi Hành Án DS TP Hà Tiên.
- Những người TGTT;
- Lưu tập án, hồ sơ
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Đình Đăng